

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/NGOCTHOMFOODS/2026

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS

Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, Cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

Điện thoại: 0982525151

Email: ngocthomfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 1102026993

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Áp dụng ISO 22000:2018 số:

TQC.03.5758. Ngày cấp: 25/01/2024. Nơi cấp: TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL.

### II. Thông tin về sản phẩm

#### 1. Tên sản phẩm: GÀ MUỐI HUN KHÓI

2. Thành phần: Thịt gà (90%), muối (0,7%), đường kính, chất điều vị (INS 621), chiết xuất nấm men, maltodextrin, tinh bột bắp, transglutaminase, chất nhũ hóa (INS 1414, INS 471, INS 451(i), INS 452(i)), chất chống oxy hóa (INS 301, INS 316), chất chống đông vón (INS 341(i), INS 504(i), INS 551, INS 500(ii)), chất bảo quản (INS 262(i), INS 234, INS 250), chất điều chỉnh độ acid (INS 296), chất tạo hương (gà) giống tự nhiên, bột nghệ.

#### 3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Bảo quản ở nhiệt độ 0°C – 4°C: 60 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Bảo quản ở nhiệt độ (-18°C±3): 3 tháng kể từ ngày sản xuất
- Ngày sản xuất xem trên tem, bao bì sản phẩm.

#### 4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong khay xếp bên ngoài bao bì nhựa PA/LDPE. Cam kết bao bì chứa đựng đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

Quy cách bao gói: Đóng gói kín hút chân không. Khối lượng tịnh: 300g, 500g...

(Hoặc Khối lượng tịnh khác theo nhu cầu khách hàng được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm)

#### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:



**Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS**

**Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, Cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.**

**III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Chi tiêu vi sinh vật: Theo QCVN 8-3:2012/ BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
- Chi tiêu kim loại nặng: Theo QCVN 8-2: 2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 05 tháng 01 năm 2026

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**



**NGUYỄN THANH HOÀNG**

020:  
CÔNG  
CỔ PH  
UẤT TH  
QC  
FOC  
TÀ



**NgocThomFoods**  
Better food - Better life



Hình ảnh trên bao bì chỉ mang tính chất minh họa

Sản phẩm sản xuất độc quyền cho  
**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THOM**  
Thực Phẩm Từ Tam - Nâng Tầm Sức Khỏe

# GÀ MUỐI HUN KHỐI

Khối lượng tịnh: **300 g**



## GÀ MUỐI HUN KHỎI



Thông tin cảnh báo: Không dùng sản phẩm đã bị xì túi chân không hoặc hết hạn sử dụng

Thành phần: Thịt gà (90%), muối (0,7%), đường kính, chất điều vị (INS 621), chiết xuất nấm men, maltodextrin, tinh bột bắp, transglutaminase, chất nhũ hóa (INS 1414, INS 471, INS 451(i), INS 452(i)), chất chống oxy hóa (INS 301, INS 316), chất chống đông vón (INS 341(i), INS 504(i), INS 551, INS 500(ii)), chất bảo quản (INS 262(i), INS 234, INS 250), chất điều chỉnh độ acid (INS 296), chất tạo hương (gà) giống tự nhiên, bột nghệ.

Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp sau khi mở bao bì hoặc chế biến các món ăn theo nhu cầu.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ 0 °C - 4 °C: 60 ngày kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản ngăn đá tủ lạnh (-18 °C ±3): 3 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng: Xem trên bao bì sản phẩm.

### Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 g

Năng lượng: 239 kcal	Đường tổng: 0.41 g	Béo tổng: 15.4 g
Carbohydrate: 0.99 g	Chất đạm: 24.1 g	Natri: 383 mg

### SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm và sản xuất tại:  
Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Thực Phẩm Ngọc Thơm Foods  
Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, Cụm Công Nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông  
Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.  
Công ty cam kết nội dung tiếng nước ngoài tương đương tiếng Việt.

Sản xuất độc quyền cho:

Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Và Dịch Vụ Ngọc Thơm  
Địa chỉ: 12/14/18 đường 49, khu phố 69, phường Hiệp Bình,  
thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.  
Hotline: 0909 09 79 25 Website: ngocthom.com.vn  
Fanpage: www.facebook.com/NgocThomFoodsAndBeverages

Khối lượng tịnh: **300 g**



## Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
 Name of sample provided by client : Gà muối hun khói  
 (Tên mẫu được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in foam tray/ Mẫu đựng trong khay xốp  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/  
 Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
 Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 03-Jul-2025  
 Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 04-Jul-2025

## Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Lead (Pb) content	mg/kg	Not detected	0.02	AOAC 999.11 (AAS)
2	Cadmium (Cd) content	mg/kg	Not detected	0.005	AOAC 999.11 (AAS)
3	TPC (30°C)	CFU/g	4.6x10 <sup>2</sup>	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
4	Salmonella spp.	/25g	Not detected	-	ISO 6579-1:2017/Amd1:2020
5	E.coli	CFU/g	<10	-	ISO 16649-2: 2001

### Note/ Ghi chú:

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- (\*) Parameters are not accredited ISO/IEC 17025/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO/IEC 17025.
- According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám đốc

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

### Intertek Vietnam Limited

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ, Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam  
**HCM City-Food Laboratory:** Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
 Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
 Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025

## Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
 Name of sample provided by client : Gà muối hun khói  
 (Tên mẫu được khách hàng cung cấp)  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in foam tray/ Mẫu đựng trong khay xốp  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/  
 Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
 Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 03-Jul-2025  
 Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 04-Jul-2025

## Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Lead (Pb) content	mg/kg	Not detected	0.02	AOAC 999.11 (AAS)
2	Cadmium (Cd) content	mg/kg	Not detected	0.005	AOAC 999.11 (AAS)
3	TPC (30°C)	CFU/g	4.6x10 <sup>2</sup>	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
4	Salmonella spp.	/25g	Not detected	-	ISO 6579-1:2017/Amd1:2020
5	E.coli	CFU/g	<10	-	ISO 16649-2: 2001

### Note/ Ghi chú:

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- (\* ) Parameters are not accredited ISO/IEC 17025/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO/IEC 17025.
- According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám đốc



Trần Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

### Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ, Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam  
 HCM City-Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
 Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
 Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025

## Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
Name of sample provided by client : Gà muối hun khói  
(Tên mẫu được khách hàng cung cấp)  
Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in foam tray/ Mẫu đựng trong khay xốp  
Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/  
Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 03-Jul-2025  
Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 04-Jul-2025

## Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Energy/ Năng lượng <sup>(Δ)</sup>	kcal/100g	239 (%NRV=12)	-	FST-WI08 chapter 111 (2024) - CHI NH Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein
2	Protein (N*6.25)/ Hàm lượng đạm (N*6.25)	g/100g	24.1 (%NRV=48)	-	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
3	Available Carbohydrate/ Hàm lượng cacbohydrate hữu hiệu <sup>(Δ)</sup>	g/100g	0.99 (%NRV=0)	-	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
4	Total fat content/ Hàm lượng chất béo tổng số	g/100g	15.4 (%NRV=28)	-	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
5	Sodium (Na) content/ Hàm lượng Natri (Na)	mg/100g	383 (%NRV=19)	-	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)

### Note/ Ghi chú:

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOAC (symbol Δ) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOAC, except for the parameters marked with an asterisk (\*). Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOAC (ký hiệu Δ) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOAC, ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (\*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch,  
Director/ Giám đốc



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

### Intertek Vietnam Limited

Can Tho City - Food Office & Laboratory: M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ,  
Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam  
HCM City-Food Laboratory: Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward,  
Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025

**Testing Results / Kết quả thử nghiệm**

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	239	kcal	12 %
Chất đạm (Protein)	24.1	g	48 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	0.99	g	0 %
Chất béo (Total fat)	15.4	g	28 %
Natri (Sodium)	383	mg	19 %

*% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (nutrient reference values - NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng có trong 100 g hoặc 100 ml thực phẩm.*



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

**Intertek Vietnam Limited**

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13, Nam Song Can Tho RZ, Thanh Thuan Area, Phu Thu Ward, Cai Rang District, Can Tho City, Vietnam  
**HCM City-Food Laboratory:** Lot II-1, Group CN II, Tan Binh IZ, Tay Thanh Ward, Tan Phu District, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
 Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
 Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025

### Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm

WON: FST250717972-2

Date/ Ngày: 29-Jul-2025

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
Name of sample provided by client : GÀ MUỐI HUN KHÓI  
(Tên mẫu được khách hàng cung cấp)  
Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in foam tray/ Mẫu đựng trong khay xốp  
Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/  
Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 18-Jul-2025  
Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 18-Jul-2025

### Testing Results / Kết quả thử nghiệm

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Total sugar	g/100g	0.41	0.10	FST-WI08 chapter 58 (2019) (Ref. TCVN 4594:1988)

**Note/ Ghi chú:**

1. This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2. LOD: Limit of detection / Giới hạn phát hiện.
3. (\*) Parameters are not accredited ISO/IEC 17025/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO/IEC 17025.

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám đốc



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

**Intertek Vietnam Limited**

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13 Nam Song Can Tho Urban Area, Thanh Thuan Area, Hung Phu Ward, Can Tho City, Vietnam

**HCM City - Food Laboratory:** Lot II-1, Group CNII, Tan Binh IP, Tay Thanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)

Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025